TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 105/2018/QĐST-HNGĐ	*Phan Thiết, ngày 28 tháng 3 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 134/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Anh K**, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: **Ông Hồ Văn Q**, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Khu phố 9, phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 53, 54, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Bà Nguyễn Thị Anh K và ông Hồ Văn Q đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn số 84/2016 ngày 22/4/2016. Nay bà K, ông Q xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Anh K**, sinh năm 1990

Nơi cư trú: khu phố 2, phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: **Ông Hồ Văn Q**, sinh năm 1990

Nơi cư trú: khu phố 9, phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Bà K, ông Q có 01 con chung Hồ Bảo Ng (nữ) – sinh ngày 02/9/2017.

Bà K, ông Q thỏa thuận sau khi ly hôn giao con chung Hồ Bảo Ng (nữ) – sinh ngày 02/9/2017 cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng, ông Q không cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Ông Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

*** Về tài sản chung:** Ông, bà khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về nợ chung:** Ông, bà khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Bà Nguyễn Thị Anh K tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ngày 14/3/2018, bà K đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0020453 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết, nay chuyển 150.000 đồng sang án phí và sung công quỹ nhà nước. Số tiền còn lại được hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Anh K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP.Phan Thiết;*
- *Chi cục THADS TP. Phan Thiết;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn.*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Mai Thị Huấn